

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2024/HSST
Ngày 10 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghĩa, ông Quảng Văn Biên

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

. Ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2024/TLST-HS ngày 14/3/2024 - Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST- HS ngày 28/3/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn** - Sinh ngày 10/10/1980; Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Phạm Ngọc Đ và bà Hà Thị K; Chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 24/10/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 29/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 16/12/2023 cho đến nay. Có mặt.

* Người có quyền lợi liên quan: Anh Phạm Văn N - Sinh năm 1987; Nơi cư trú: Bản Hải Sơn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 15/12/2023 Tổ công tác Công an xã Nà Nghiu phối hợp cùng Công an xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ

phòng chống ma túy tại bản Bó Luông, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô từ hướng bản Bướm Ổ đến, có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, người đàn ông khai là Phạm Văn Á, Tổ công tác yêu cầu Á giao nộp những đồ vật tài liệu có liên quan đến ma túy, Á đã lấy từ trong miệng ra giao nộp cho Tổ công tác 02 gói nilon màu trắng trong đó 01 gói có chứa chất bột liên kết màu trắng và 01 gói có chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng cùng 01 mảnh màu hồng (Á khai nhận là Heroine và Hồng phiến), Tổ công tác lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động, 01 xe mô tô.

Ngày 16/12/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả:

- *Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,06 gam, trích toàn bộ 0,06 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1.*

- *02 viên nén hình tròn màu hồng cùng 01 mảnh màu hồng có tổng khối lượng 0,22 gam, trích toàn bộ 0,22 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A2.*

Kết luận giám định số 30 ngày 19/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- *Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam.*

- *Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,22 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,06 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; 0,22 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Phạm Văn Á khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 15/12/2023 Á mang theo số tiền 100.000đ điều khiển xe mô tô từ nhà đến bản Bướm Ổ cùng ở xã Chiềng Khoong để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến bản Bướm Ổ, Á vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông hỏi mua Heroine và Hồng phiến và đã được người này bán cho 01 gói Heroine và 01 gói có chứa 02 viên Hồng phiến và 01 mảnh hồng phiến với số tiền 100.000đ, mua được ma túy Á trích một ít hồng phiến ra sử dụng ngay tại bếp, sử dụng xong Á gói số ma túy còn lại cho vào trong miệng cất giấu rồi điều khiển xe đi về, khi về đến địa phận bản Bó Luông thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 47/CT-VKSSM ngày 12 tháng 3 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Phạm Văn Á về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông mà Á khai nhận bán ma túy cho Á, quá trình điều tra do Á không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt từ 01 năm 10 tháng - 02 năm 02 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại.

- Miễn án phí cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan.

Tài liệu có trong hồ sơ và lời khai tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan Phạm Văn N trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26F7 - 8869 mà bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy là xe thuộc sở hữu của gia đình anh, anh mua lại từ anh Phạm Văn Yên vào năm 2022, chiều tối ngày 15/12/2023 bị cáo có mượn anh để đi có chút việc, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy thì anh không biết. Hiện nay chiếc xe đã được Cơ quan điều tra trả lại cho anh, anh không có đề nghị gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy

các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 15/12/2023; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 30 ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/12/2023 Phạm Văn Á đã có hành vi cất giấu 0,28 gam ma túy, trong đó 0,06 gam Heroine và 0,22 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị đưa ra xét xử. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có

ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô tạm giữ của bị cáo, qua xác minh xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của Phạm Văn N (em trai bị cáo) mua lại của anh Phạm Văn Yên vào năm 2022, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy anh N không biết. Kết quả tra cứu chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, nên ngày 08/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả cho anh Phạm Văn N quản lý, sử dụng là đảm bảo quy định.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo, nên bị cáo được miễn án phí.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Á phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Á 01 năm 10 tháng (một năm mười tháng) tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bureau điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0003424).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Readmi có gắn 01 sim Viettel 0355.884.824.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 47/QĐ-VKSSM ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/3/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/4/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Người có qlq;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn